

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Số: 167/BC-ĐGS-BPC

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện (Mốc thời gian giám sát từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024)

Thực hiện chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2024, ngày 11/10/2024 Ban Pháp chế HĐND huyện ban hành Quyết định số 116/QĐ-BPC về việc thành lập Đoàn giám sát, Kế hoạch, Đề cương báo cáo giám sát; tiến hành giám sát trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Công an huyện, xã Hải Ninh, Xuân Ninh; giám sát gián tiếp qua báo cáo đối với xã: Vĩnh Ninh, Hàm Ninh, thị trấn Quán Hàu và xã Vạn Ninh về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024.

Qua giám sát trực tiếp, gián tiếp, nghiên cứu báo cáo và đi thực tế một số địa điểm của các đơn vị chịu sự giám sát, ý kiến tham gia, trao đổi, chất vấn của các thành viên Đoàn giám sát, ý kiến giải trình của đơn vị chịu sự giám sát. Đoàn giám sát Ban Pháp chế HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### I. VỀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ PHỤC VỤ ĐOÀN GIÁM SÁT

Căn cứ Kế hoạch và yêu cầu của Đoàn giám sát, các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát đã chuẩn bị tốt nội dung báo cáo theo gợi ý đề cương, gửi báo cáo kịp thời theo kế hoạch giám sát.

Các đơn vị được giám sát trực tiếp đã chuẩn bị chu đáo như: Mời thành phần tham gia làm việc cùng với Đoàn giám sát đúng, đủ theo kế hoạch; thái độ làm việc nghiêm túc, thẳng thắn; đã trao đổi, đề xuất, kiến nghị những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, qua giám sát, xem xét báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát, Đoàn giám sát nhận thấy một số báo cáo còn thiếu số liệu, nội dung một số mục trong báo cáo chưa đảm bảo theo yêu cầu giám sát; còn có hiện tượng copy báo cáo giữa các xã; việc thực hiện kế hoạch giám sát trực tiếp tại UBND xã Vạn Ninh phải tạm hoãn, chuyển giám sát từ trực tiếp sang gián tiếp; một số đơn vị việc hoàn thiện và gửi báo cáo sau giám sát còn chậm so với kết luận của Trưởng đoàn giám sát gây khó khăn, chậm trễ trong việc tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

#### II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

##### 1. Tình hình chung

Việc đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong những năm qua luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMT TQVN huyện, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, sự đoàn kết hỗ trợ, giúp đỡ của Nhân dân đã huy động sức mạnh tổng hợp

của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm, từ đó hoạt động của các loại tội phạm cơ bản được kiểm soát, không phát sinh tội phạm có tổ chức, tội phạm băng nhóm; tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến trật tự xã hội; tình hình ANTT trên địa bàn được giữ vững, không để đột xuất, bất ngờ, hình thành “điểm nóng” về ANTT. Tuy nhiên, một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, có dấu hiệu phức tạp cả về tính chất và mức độ phạm tội, như tội: Ma túy; trộm cắp tài sản; đánh bạc, lừa đảo qua không gian mạng với thủ đoạn mới tinh vi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội; tình hình tranh chấp đất đai, tài sản, khiếu kiện, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn, đối tượng phạm tội ở lứa tuổi thanh thiếu niên có dấu hiệu gia tăng.

## **2. Công tác tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn**

Công tác quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên về công tác bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) và phòng chống tội phạm (PCTP) tham mưu cho Huyện uỷ, HĐND, UBND ban hành các nghị quyết, công văn, kế hoạch để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc đảm bảo ANTT, PCTP và tệ nạn xã hội (TNXH) trên địa bàn được triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua đó, các cơ quan VKSND, TAND huyện, lãnh đạo và cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an huyện, Công an xã nhận thức sâu sắc về công tác đảm bảo ANTT, PCTP và TNXH là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên và lâu dài; phải thực hiện mọi lúc, mọi nơi, mọi địa bàn, lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm; lấy “chủ động phòng ngừa” từ sớm, từ xa, từ cơ sở là chính, lấy cơ sở là địa bàn trọng tâm tập trung các biện pháp đảm bảo ANTT, PCTP và TNXH. Kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với tích cực phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với những hành vi phạm tội, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Các cơ quan, đơn vị được giám sát đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội theo thẩm quyền<sup>1</sup>.

Công an huyện, Công an xã đã phát huy vai trò nòng cốt tích cực tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền và Ban Chỉ đạo 138 triển khai đồng bộ, quyết liệt công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn. Các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể, địa phương đã xây dựng kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ, qua đó huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trên địa bàn tham gia tích cực công tác đảm bảo ANTT, PCTP và TNXH trên địa bàn.

## **II. TÌNH HÌNH BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ, PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

### **1. Công tác phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật**

Ngay từ đầu năm UBND huyện đã xây dựng kế hoạch và triển khai đến tất cả các cấp, các ngành của cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn huyện tham gia phòng chống tội phạm. Chỉ đạo Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT từ huyện đến cơ sở,

<sup>1</sup> TAND ban hành 4 KH; Công an huyện ban hành 07 KH; xã Xuân Ninh ban hành 10 NQ, 5 KH; xã Hải Ninh ban hành 05 NQ, 05 KH, xã Vĩnh Ninh ban hành 07 NQ, 23 KH, 13 QĐ, 05 CV; xã Hàm Ninh ban hành 04 NQ, 04 KH; xã Vạn Ninh ban hành 05 NQ, 12 KH, 2 chương trình, 04 CV.

VKSND, TAND, Công an huyện và các ngành có liên quan chủ động làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm. Trong đó tập trung công tác xây dựng thể trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; củng cố xây dựng các mô hình điển hình tiên tiến, tuyên truyền rộng rãi trên các thông tin đại chúng về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội của các loại tội phạm nhất là các loại tội phạm ma túy, trộm cắp, cướp giật, đánh bạc, lừa đảo....

Kết quả, đã tổ chức 139 hội nghị tuyên truyền tại các trường học, thôn, bản, tổ dân phố về phương thức, thủ đoạn các loại tội phạm hình sự, ma túy, kinh tế, môi trường, công nghệ cao, nhất là tội phạm trộm cắp, cướp giật, lừa đảo qua mạng và các hành vi vi phạm pháp luật, TTATGT với hàng chục nghìn lượt người tham gia, tuyên truyền gần 2000 lượt trên loa truyền thanh. Công an huyện, Công an các xã, thị trấn đã đăng tải 981 bài viết tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, fanpage của các đơn vị, phát huy có hiệu quả hệ thống loa phát thanh tại các khu dân cư, thôn bản để tuyên truyền vào các khung giờ trong ngày, xây dựng 02 video phóng sự ngắn về phòng ngừa tội phạm...

Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức 182 hội nghị tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh với hơn 48.300 lượt người tham gia.

Tổ chức ký cam kết cho gần 10.000 lượt hộ dân về đảm bảo an ninh trật tự dịp Tết, đặc biệt là cam kết về quản lý, sử dụng pháo, đối tượng là người dân, học sinh, giáo viên, đại diện các tổ chức, đoàn thể và cán bộ cốt cán trên địa bàn xã, thị trấn về quản lý và sử dụng pháo. Trong đó, nổi bật có Công an huyện phối hợp cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn tổ chức thành công Ngày hội toàn dân vận động thu hồi VK, VLN, CCHT; cấp phát hơn 30.000 tờ rơi “Tuyên truyền, cảnh báo thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng; cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ và sử dụng pháo trái phép và không sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông” đến từng hộ dân trên địa bàn huyện.

Xây dựng 280 tin, bài tuyên truyền đăng tải trên trang thông tin điện tử Công an tỉnh, 92 tin, bài trên trang thông tin điện tử của huyện, các trang mạng xã hội. Phối hợp Đài Truyền thanh huyện, các cơ quan truyền thông xây dựng 11 phóng sự tuyên truyền thành tích trong công tác đấu tranh PCTP và TNXH.

Chỉ đạo Công an huyện làm tốt công tác phòng ngừa, nắm tình hình, bám sát địa bàn, kịp thời phát hiện những đối tượng có điều kiện, khả năng hoặc có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội đưa vào diện quản lý nghiệp vụ; mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tổ chức tuần tra công khai kết hợp tuần tra hóa trang nhằm phát hiện đẩy lùi các hành vi vi phạm; lập danh sách các tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội nhằm phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn làm tốt công tác tái hòa nhập cộng đồng, phối hợp với lực lượng Công an hai cấp quản lý, giáo dục 66 đối tượng án treo; cải tạo không giam giữ 30 bị cáo.

## **2. Công tác quản lý hành chính về an ninh, trật tự**

**2.1. Quản lý cư trú:** Trong những năm qua, công tác quản lý cư trú đã được Công an huyện và các xã, thị trấn hết sức coi trọng với số liệu<sup>2</sup> được Công an huyện tổng hợp (từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024). Công an 2 cấp đã làm tốt công tác tham mưu cho UBND huyện, UBND xã, thị trấn ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai. Qua công tác đăng ký, quản lý cư trú đã cung cấp kịp thời tình hình số liệu về nhân khẩu, hộ khẩu, giúp cho cấp ủy, chính quyền địa phương và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu kinh tế - xã hội bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài ra, công tác đăng ký, quản lý cư trú còn góp phần tích cực trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự; trong quản lý vũ khí, vật liệu nổ; quản lý đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; về đăng ký và quản lý, sử dụng con dấu...

**2.2. Biến động dân cư:** Biến động nhân khẩu không cư trú tại nơi đăng ký thường trú, Công an xã đã tạo biến động trên hệ thống CSDLQG về dân cư cho các trường hợp sau: Đi ngoại tỉnh 3.387; đi ngoài huyện trong tỉnh 451; đi nước ngoài 6.476; đi không rõ nơi đến 2.171.

**2.3. Việc thực hiện Đề án 06:** Duy trì kết quả đã đạt được, bảo đảm 100% công dân trên địa bàn được cấp CCCD gắn chip. Tiến hành thủ tục cấp căn cước cho công dân: 88.620 trường hợp. Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1 cho 11.158 trường hợp; mức 2 cho 36.885 trường hợp.

**2.4. Quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ:** Lực lượng Công an tích cực tham mưu UBND huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác quản lý, tuyên truyền, vận động, thu hồi và phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo. Thành lập Tổ công tác đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo theo Quyết định số 1119/QĐ-CAH ngày 19/4/2023 của Công an huyện Quảng Ninh<sup>3</sup>.

**2.5. Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự:** Công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT là

<sup>2</sup> Năm 2021: Thường trú (đăng ký mới: 1.047, điều chỉnh thông tin về cư trú: 133, tách hộ: 139, xác nhận cư trú: 261, xóa thường trú: 159); tạm trú: 155; lưu trú: 1351; tạm vắng: 10.

Năm 2022: Thường trú (đăng ký mới: 2876, điều chỉnh thông tin về cư trú: 1332, tách hộ: 260, xác nhận cư trú: 2.655, xóa thường trú: 945); tạm trú: 376; lưu trú: 1266; tạm vắng 13.

Năm 2023: Thường trú (đăng ký mới: 2601, điều chỉnh thông tin về cư trú: 486, tách hộ: 264, xác nhận cư trú: 3.218, xóa thường trú: 533); tạm trú: 478; tạm vắng: 16; lưu trú: 1310.

Tính đến tháng 9/2024: Thường trú (đăng ký mới: 2.022, điều chỉnh thông tin về cư trú: 322, tách hộ: 166, xác nhận cư trú: 2.791, xóa thường trú: 415); tạm trú: 393; tạm vắng: 7; lưu trú: 1.010.

<sup>3</sup> Kết quả vận động thu hồi:

Năm 2021: 20 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp, 256 quả pháo bi, 02 hộp pháo hoa loại 12 quả/hộp, 07 quả pháo đại (tổng trọng lượng pháo thu được: 30kg); 01 gói thuốc nổ trọng lượng 0,3kg; 11 khẩu súng còn tự chế; 01 khẩu súng săn tự chế; 51 viên đạn quân dụng; 09 vũ khí thô sơ các loại; 21 quả mìn tự chế; 07 kíp nổ.

Năm 2022: 51,9 kg pháo nổ; 6,73 kg thuốc nổ; 24 khẩu súng còn; 06 khẩu súng hơi; 50 viên đạn chì; 06 kíp nổ; 0,75m dây cháy chậm; 12 cây kiếm; 14 cây dao; 01 ba toong; 01 bình xịt hơi cay; 01 bộ phóng; 09 bộ xung kích điện.

Năm 2023: 36,6kg pháo nổ; 7,6kg thuốc nổ; 22 khẩu súng; 47 kíp nổ; 1,37m dây cháy chậm; 23 dao, kiếm; 01 bộ xung kích điện.

Năm 2024: 27,5kg pháo hoa nổ, 3,4kg thuốc nổ, 25 khẩu súng, 14 kíp nổ, 0,25m dây cháy chậm, 16 dao, kiếm các loại, 03 bộ xung kích điện.

một trong những nội dung của công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội và không thể thiếu trong quá trình quản lý xã hội của Nhà nước, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Thực tiễn, qua số liệu<sup>4</sup> về công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn đã làm hạn chế các hoạt động lợi dụng cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật như: Thuê khách sạn, nhà nghỉ để hoạt động mại dâm, tổ chức đánh bạc, sử dụng trái phép chất ma túy; đặc biệt một số đối tượng lợi dụng hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ để tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, cho vay với lãi suất cao (tín dụng đen)...

*2.6. Công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp:* Các cơ quan, đơn vị, Công an huyện và các xã, thị trấn đã triển khai Chương trình tổng thể CCHC, kế hoạch thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lực lượng CAND và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, BCA về CCHC, cải cách tư pháp. Tiếp tục cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, công khai, đơn giản hóa các thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Trong đó nổi bật là việc phổ biến và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **3. Tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội**

Về cơ bản, công tác đảm bảo ANTT, PCTP và TNXH được triển khai đồng bộ, quyết liệt, các vụ án đều được khẩn trương, tập trung điều tra làm rõ 191/192 số vụ vi phạm pháp luật đạt 99,5%, trong đó tập trung vào các nhóm tội phạm sau:

#### *3.1. Tình hình liên quan đến tội phạm hình sự*

Trong thời gian từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/9/2024, trên địa bàn huyện Quảng Ninh, xảy ra 81 vụ với 115 đối tượng<sup>5</sup> thiệt hại tài sản khoảng

<sup>4</sup> + Năm 2021, quản lý 134 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT với 215 người làm nghề. Kiểm tra 134 cơ sở (100%), không phát hiện vi phạm.

+ Năm 2022, quản lý 102 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT với 161 người làm nghề (so sánh với cùng kỳ năm 2019 và năm 2021); Kiểm tra 104 cơ sở, phát hiện 05 vụ vi phạm; xử lý 05 vụ vi phạm, (xử phạt hành chính 05 trường hợp, phạt tiền trên 3.750.000 VNĐ).

+ Năm 2023, quản lý 36 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (quản lý cấp huyện) với 86 người làm việc trong cơ sở. Kiểm tra 88 cơ sở.

+ Tính đến tháng 9/2024, quản lý 97 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cấp huyện quản lý: 35; cấp xã quản lý: 62 cơ sở). Kiểm tra 23 cơ sở không phát hiện vi phạm.

<sup>5</sup> + Giết người: 05 vụ/ 06 đối tượng. Điều tra làm rõ 05 vụ/ 06 đối tượng (Đạt 100%).

+ Cố ý gây thương tích: 10 vụ/10 đối tượng. Điều tra làm rõ 10 vụ/10 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Trộm cắp tài sản: 39 vụ/ 53 đối tượng. Điều tra làm rõ 39 vụ/53 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Huỷ hoại tài sản: 02 vụ/ 08 đối tượng. Điều tra làm rõ 02 vụ/08 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Chứa mại dâm: 01 vụ/05 đối tượng. Điều tra làm rõ 01 vụ/05 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Chống người thi hành công vụ: 01 vụ/03 đối tượng. Điều tra làm rõ 01 vụ/03 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Hiếp dâm: 01 vụ/01 đối tượng. Điều tra làm rõ 01 vụ/01 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ: 02 vụ/02 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng: 01 vụ/ 02 đối tượng. Điều tra làm rõ 01 vụ/ 02 đối tượng (tỷ lệ 100%).

+ Cường đoạt tài sản: 01 vụ/01 đối tượng. Điều tra làm rõ 01 vụ/02 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

+ Cướp tài sản: 02 vụ/02 đối tượng. Điều tra làm rõ 02 vụ/02 đối tượng (Đạt tỷ lệ 100%).

18.843,069 triệu đồng, làm chết 02 người, bị thương 17 người.

### 3.2. Về tệ nạn xã hội

Tình hình đánh bạc dưới nhiều hình thức còn xảy ra 79 vụ /202 đối tượng, thu giữ số tiền 274.899.000 đồng và nhiều tang vật liên quan.

Tình hình lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội còn diễn ra với nhiều hình thức thủ đoạn mới (chủ yếu là giao dịch tài chính trái phép, lừa đảo, mua bán dữ liệu thông tin cá nhân, giả danh nhà mạng, cơ quan chức năng; đánh bạc, đưa tin sai sự thật không được kiểm chứng,...) đối tượng phạm tội còn trẻ; số đối tượng phạm tội đã nhắm vào “sự nhẹ dạ cả tin”, đánh vào “lòng tham” của một số người dân để lừa đảo, trục lợi, thực hiện hành vi phạm tội.

Tội phạm trộm cắp tài sản vẫn chiếm tỉ lệ cao trong phạm pháp hình sự, nguyên nhân chủ yếu là do người dân thiếu cảnh giác, tạo sơ hở để các đối tượng nảy sinh ý định phạm tội.

### 3.3. Công tác phòng chống tội phạm ma túy

Trên địa bàn huyện hiện có 15/15 xã, thị trấn có đối tượng liên quan đến ma túy. Tội phạm về ma túy có dấu hiệu ngày càng trẻ hóa, hoạt động liên tuyến gây khó khăn cho quá trình đấu tranh. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp, ngày càng tăng. Hoạt động của các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy ngày càng tinh vi xảo quyệt, tình trạng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chất gây nghiện vẫn diễn biến phức tạp, các đối tượng thường xuyên sử dụng một số loại ma túy như heroin, ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, ma túy đá,... số người nghiện ma túy còn nhiều, phần lớn ở ngoài xã hội, là tác nhân gia tăng các loại tội phạm. Đã phát hiện bắt giữ 92 vụ/127 đối tượng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 5,98 kg ma túy các loại.

Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nghiện: Số người sử dụng ma túy: 55; số người nghiện ma túy: 10; số người quản lý sau cai: 05; số người có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy: 232; số đối tượng đang điều trị methadone: 06.

### 3.4. Tình hình liên quan đến tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế và chức vụ:

Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế diễn biến phức tạp, chủ yếu là hành vi vận chuyển hàng cấm, gian lận thương mại. Các lực lượng chức năng liên quan đã nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, tăng cường các mặt công tác phòng, chống tội phạm....Đã điều tra, khởi tố 13 vụ/10 bị can, thu giữ 91,8 kg pháo nổ, thiệt hại tài sản 671,11 triệu đồng<sup>6</sup>.

Tình hình gian lận thương mại, chủ yếu là kinh doanh không có hoá đơn chứng từ, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vận chuyển khoáng sản trái phép: phát

+ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 02 vụ/02 đối tượng. Điều tra làm rõ 02 vụ/02 đối tượng (Đạt tỉ lệ 100%).

+ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 10 vụ 15 đối tượng. Điều tra làm rõ 09 vụ/ 08 đối tượng (Đạt 90%). Hiện đang tiếp tục xác minh, điều tra 01 vụ/7 đối tượng.

<sup>6</sup> Trong đó: + Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm: 03 vụ/03 bị can; Vi phạm quy định về nghiên cứu thăm dò, khai thác tài nguyên: 03 vụ/03 bị can; Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản: 05 vụ/02 bị can; Tham ô tài sản: 01 vụ/01 bị can; Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng: 01 vụ/01 bị can.

hiện bắt giữ 59 vụ/ 62 đối tượng, thu giữ hàng hoá có giá trị hơn 01 tỷ đồng; 860m<sup>3</sup> cát và 20m<sup>3</sup> đất; 16 vụ/16 đối tượng sử dụng pháo.

### 3.5. Tình hình liên quan đến tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường:

Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường còn nhiều khó khăn, vướng mắc do công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực này còn nhiều bất cập. Hành lang pháp lý về xử lý hình sự và xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực môi trường chưa được quy định cụ thể và đủ sức răn đe, nên dẫn đến tình trạng các đối tượng lợi dụng sự sơ hở này để hoạt động... Các lực lượng chức năng liên quan đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều giải pháp tích cực trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường: đã điều tra, khởi tố 06 vụ/03 đối tượng (trong đó: Huỷ hoại rừng: 05 vụ/02 đối tượng; VPQĐ về bảo vệ động vật thuộc danh mục là nguy cấp quý hiếm: 01 vụ/01 đối tượng). Xử lý 139 vụ/135 đối tượng, 02 tổ chức vi phạm<sup>7</sup>.

### 4. Công tác điều tra, xử lý tội phạm:

Công tác điều tra, xử lý tội phạm có vai trò quyết định, vị trí đặc biệt quan trọng trong tổng thể đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân; liên quan trực tiếp đến quyền con người, sinh mệnh chính trị của công dân; tác động ảnh hưởng đến thể trệ lòng dân, niềm tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước. Các hoạt động điều tra, xử lý tội phạm trong thời gian qua đã được các cơ quan chức năng thực hiện đảm bảo thượng tôn pháp luật, tránh để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm, đồng thời bảo đảm tính nhân văn của chế độ xã hội chủ nghĩa, vì Nhân dân, vì con người, vì sự nghiệp chung... Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tiếp tục đi vào nền nếp, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

4.1. Công tác thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố: Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm: 183 tin. Đã giải quyết 175 tin (Trong đó: Khởi tố: 102 tin; không khởi tố: 56 tin; tạm đình chỉ: 17 tin). Hiện đang giải quyết 08 tin trong hạn luật định.

4.2. Công tác điều tra, xử lý các vụ án hình sự: Tổng số vụ thụ lý: 259 vụ/336 bị can (cũ: 08 vụ/ 14 bị can; mới: 242 vụ/319 bị can; phục hồi: 07 vụ/ 0 bị can; tình chuyên: 03 vụ/ 04 bị can). Cơ quan CSĐT đã giải quyết: 246 vụ/316 bị can (đạt tỉ lệ 94,9%). Trong đó: Kết thúc điều tra: 203 vụ/ 293 bị can; đình chỉ: 11 vụ/ 06 bị can; tạm đình chỉ: 16 vụ/ 01 bị can; chuyên tỉnh: 16 vụ/ 16 bị can. Án còn lại tại CQĐT: 13 vụ/20 bị can.

### 4.3. Tình hình, kết quả thụ lý, giải quyết án:

<sup>7</sup> Khai thác cát lòng sông trái phép 66 vụ/77 đối tượng; khai thác thủy sản trái phép 30 vụ/30 đối tượng; vi phạm quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm: 01 vụ/01 đối tượng; khai thác tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái phép: 30 vụ/15 đối tượng; xả chất thải rắn thông thường, đặc thù ra môi trường: 01 vụ/01 đối tượng; vi phạm quy định vệ sinh an toàn thực phẩm: 02 vụ/02 đối tượng; chuyên đổi mục đích sử dụng đất trái phép: 01 vụ/01 đối tượng; sử dụng kích điện để đánh bắt cá trái phép: 04 vụ/04 đối tượng; vi phạm quy định về sử dụng đất đai 01 vụ/01 đối tượng; sử dụng ngư cụ cấm khai thác thủy sản: 01 vụ/01 đối tượng; 01 tổ chức vi phạm thực hiện không đúng quy định của pháp luật về chế độ kiểm thực ba bước; 01 tổ chức vi phạm pháp luật về môi trường.

Từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024, Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh đã thụ lý, phải giải quyết là 1.022 vụ, việc, trường hợp các loại, bao gồm: Án hình sự 206 vụ/299 bị cáo, án tranh chấp dân sự 335 vụ, án hôn nhân và gia đình 447 vụ, việc dân sự 11 việc; án kinh doanh thương mại 19 vụ; hành chính 04 vụ.

Tổng số vụ, việc đã giải quyết, xét xử là 1.020 vụ, việc; đạt tỷ lệ 99,8%. Số vụ, việc còn lại 02 vụ, việc. Tòa án phối hợp với Viện kiểm sát huyện tổ chức được 19 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp; đã tổ chức được 15 phiên tòa xét xử lưu động và 17 phiên tòa trực tuyến thực hiện theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến và các văn bản chỉ đạo của TAND tối cao; thực hiện tốt việc tranh tụng tại phiên tòa. Đã công bố được 854 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án.

Kết quả giải quyết từng loại án cụ thể như sau:

- *Tình hình, kết quả giải quyết án hình sự:*

Tổng số án phải giải quyết 206 vụ/299 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 206 vụ/299 bị cáo; đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó: Đình chỉ 01 vụ/01 bị cáo; Trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung 02 vụ/02 bị cáo (*VKS chấp nhận 01 vụ/01 bị cáo*); Xét xử 203 vụ/296 bị cáo.

Đối với án đã xét xử, các loại hình phạt đã áp dụng gồm: Phạt tiền 28 bị cáo, phạt tù cho hưởng án treo 66 bị cáo, phạt tù 172 bị cáo, cải tạo không giam giữ 30 bị cáo. Án còn lại 0.

+ Án có kháng cáo: 38 vụ/40 bị cáo; kết quả xét xử phúc thẩm: Hủy án sơ thẩm 01 vụ/01 bị cáo; sửa án 9 vụ/10 bị cáo; đình chỉ xét xử phúc thẩm 12 vụ/12 bị cáo; y án sơ thẩm 14 vụ/15 bị cáo. Chưa có kết quả phúc thẩm: 02 vụ/02 bị cáo.

+ Án có kháng nghị: 01 vụ/01 bị cáo; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 01 vụ/01 bị cáo. Tòa án đã thụ lý 17 vụ/24 bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội; đã xét xử 17 vụ/24 bị cáo, chiếm tỷ lệ 8,25% số vụ án đã xét xử.

- *Tội phạm về tham nhũng:* Đối với vụ án tham nhũng tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo của huyện về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo và các vụ án dư luận xã hội quan tâm, Tòa án nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo tổ chức xét xử nghiêm túc, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, đúng pháp luật đáp ứng yêu cầu chính trị của địa phương. Từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024, Tòa án đã thụ lý 03 vụ/03 bị cáo; (*Tội tham ô tài sản vụ Hà Thị Huyền Trang và vụ Phan Thành Chung*); đã giải quyết 03 vụ/ 03 bị cáo.

- *Tội phạm về ma túy:* Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để tăng cường giải quyết các vụ án về ma túy, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện. Từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024, Tòa án nhân dân huyện đã thụ lý 80 vụ/99 bị cáo (trong đó: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy 73 vụ/83 bị cáo; Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 4 vụ/13 bị cáo; Mua bán trái phép chất ma túy 3 vụ/3 bị cáo), đã giải quyết, xét xử 80 vụ/ 99 bị cáo.

- *Tội trộm cắp tài sản:* Toà án huyện đã tăng cường nhiều hình thức về công tác tuyên truyền phòng chống tội phạm nhưng tội trộm cắp tài sản vẫn còn gia

tăng. Từ tháng 01/2021 đến tháng 9/2024, Tòa án đã thụ lý 47 vụ/67 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 47 vụ/67 bị cáo;

- *Tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc*: Tình hình tội phạm tổ chức đánh bạc và đánh bạc những năm gần đây diễn biến phức tạp, đặc biệt trên không gian mạng, với tính chất, mức độ, hậu quả ngày càng nghiêm trọng, đa dạng về thành phần, lứa tuổi, xảy ra ở hầu hết các địa phương. Tòa án huyện đã thụ lý 17 vụ/54 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 17 vụ/54 bị cáo;

- *Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*: Tội phạm về giao thông những năm gần đây trên địa bàn huyện vẫn có chiều hướng gia tăng. Tòa án huyện đã thụ lý 20 vụ/21 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 20 vụ/21 bị cáo.

- *Công tác tạm giam, tạm giữ*: Tổng số đối tượng quản lý giam giữ trong kỳ: 269 đối tượng. Không để xảy ra tình trạng phạm nhân trốn khỏi nơi giam giữ, suy kiệt hoặc chết.

- *Công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp*: Bảo vệ an toàn 396 phiên toà, huy động 995 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia bảo vệ.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự cho thấy, chiếm tỷ lệ cao vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, tội phạm liên quan đến xâm phạm sở hữu, xâm phạm trật tự công cộng. Việc xét xử các vụ án hình sự bảo đảm nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để có trường hợp xét xử oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn xét xử. Việc cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, phạt tiền; áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

- *Tình hình, kết quả giải quyết án dân sự*: Số vụ, việc phải giải quyết: 812 vụ, việc. Đã giải quyết: 810 vụ, việc, đạt tỷ lệ 99,75 %. Số án còn lại phải giải quyết: 02 vụ.

Kết quả cụ thể đối với từng loại án như sau:

+ *Về án tranh chấp dân sự*:

Tổng số án phải giải quyết 335 vụ, đã giải quyết 332 vụ; đạt tỷ lệ 99,1%, trong đó: Chuyển hồ sơ cho Tòa án tỉnh 48 vụ, đưa ra xét xử 99 vụ, ra quyết định công nhận sự thoả thuận các đương sự 63 vụ, đình chỉ 123 vụ. Án còn lại 02 vụ; Án có kháng cáo: 20 vụ; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 06 vụ; y án sơ thẩm 12 vụ; chưa có kết quả phúc thẩm 02 vụ.

+ *Về việc dân sự*: Số việc phải giải quyết 11 việc, đã giải quyết 11 việc, đạt tỷ lệ 100%.

+ *Về án Hôn nhân và gia đình*: Tổng số vụ, việc phải giải quyết 447 vụ, đã giải quyết 447 vụ, đạt tỷ lệ 100%, trong đó: Chuyển hồ sơ 07 vụ, đưa ra xét xử 79 vụ, quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận các đương sự 270 vụ, đình chỉ 91 vụ. Án còn lại 0 vụ. Án có kháng cáo: 04 vụ; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 02 vụ; y án sơ thẩm 02 vụ.

+ *Án kinh doanh, thương mại (kinh tế)*: Tổng số án phải giải quyết 19 vụ, đã giải quyết 19 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: Quyết định công nhận sự thoả thuận

của các đương sự 10 vụ; đình chỉ 06 vụ, xét xử 3 vụ. Còn lại: 0 vụ (*có phụ lục chi tiết từng năm kèm theo*). Án có kháng cáo: 02 vụ; kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa án 01 vụ; y án sơ thẩm 01 vụ.

Các vụ án dân sự, Tòa án huyện thụ lý chủ yếu là các tranh chấp như: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, tranh chấp hợp đồng vay tài sản; tranh chấp quyền sử dụng đất; tranh chấp về thừa kế tài sản; tranh chấp hợp đồng đặt cọc. Các tranh chấp về hợp đồng tín dụng và tranh chấp hợp đồng đặt cọc có chiều hướng tăng về số lượng và ngày càng phức tạp về tính chất. Các vụ án hôn nhân gia đình chủ yếu là ly hôn do mâu thuẫn gia đình. Các vụ án kinh doanh thương mại Tòa án thụ lý chủ yếu là các vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng.

Nhìn chung, các vụ án dân sự đã được giải quyết, xét xử đều đảm bảo đúng thời hạn quy định của pháp luật, chất lượng các bản án ngày càng được nâng cao, tranh tụng tại phiên tòa được Hội đồng xét xử hết sức chú trọng nhằm đảm bảo các phán quyết của Tòa án đều dựa trên kết quả tranh tụng tại phiên tòa,... Tòa án đã chủ động xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành xem xét thẩm định tài sản nhằm đảm bảo việc giải quyết vụ án khách quan, toàn diện, đúng quy định của pháp luật, hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ vụ án không có căn cứ hoặc việc án tuyên không rõ, gây khó khăn cho công tác thi hành án.

*- Tình hình, kết quả giải quyết án hành chính*

Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã thụ lý 04 vụ; đã giải quyết 04 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó: Xét xử 01 vụ; đình chỉ 03 vụ. Khiếu kiện hành chính chủ yếu liên quan tới quyết định hành chính về quản lý đất đai. Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã. Toà án đã đưa vụ án ra xét xử kịp thời, đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật.

### **5. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**

Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ của VKSND, TAND, Công an huyện và Công an các xã, thị trấn đã được quán triệt đầy đủ các văn bản của Đảng, Nhà nước, của ngành, các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh, UBND huyện về “Lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong tình hình mới”. Tham mưu thực hiện công tác kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (Ban Chỉ đạo 138) từ huyện đến các xã, thị trấn, trong đó lực lượng Công an giữ vai trò tham mưu nòng cốt.

Đã tham mưu Huyện ủy, UBND huyện, Ban Chỉ đạo 138 huyện công tác sơ kết, tổng kết các chuyên đề phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ<sup>8</sup>.

<sup>8</sup> Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 100/KH-BCA-V28 ngày 11/4/2016 của Bộ Công an về truyền thông và phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong Công an nhân dân gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030: sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 09/CT-BCA-V28 ngày 01/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về “Tăng cường công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới” giai đoạn 2016-2021; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCA-V28 ngày 03/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới giai đoạn 2016-2021; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 của Bộ Công an về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới” (2014-2024); tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 09/CT-BCA-

Phối hợp xây dựng 21 mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT<sup>9</sup>. Các mô hình bước đầu hoạt động tương đối có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn khu dân cư, từng bước đáp ứng được yêu cầu đặt ra trong công tác xây dựng phong trào bảo vệ ANTT. Thông qua các mô hình, quần chúng Nhân dân đã cung cấp cho lực lượng công an nhiều nguồn tin có giá trị về ANTT, nên các vụ việc và những mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân được phát hiện và giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng” và mâu thuẫn kéo dài, góp phần phòng ngừa, đấu tranh làm giảm tội phạm, giữ vững ổn định về ANTT trên địa bàn huyện.

Tổ chức tốt “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT” điểm cấp huyện và tại các xã, thị trấn trên địa bàn, kết hợp Hội nghị “Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân”, ký kết thi đua, biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

Đã tổ chức tốt Lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở bảo đảm đúng thời gian, tiến độ. Thành lập 112 tổ bảo vệ ANTT/ 112 thôn, bản, tổ dân phố với 349 thành viên, cấp phát trang phục cho 349 thành viên lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 112 Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn huyện.

### **6. Tình hình, kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Các cơ quan, đơn vị đã kịp thời tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, đối với các đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết đơn vị chủ động hướng dẫn chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định của pháp luật cũng như đảm bảo quyền, lợi ích cho công dân.

- Số lượt tiếp công dân của Công an huyện: 90 lượt/41 công dân, 41 vụ việc; giải quyết 02 đơn thư khiếu nại của Trương Thị Hà, Võ Văn Bảo.

- Số lượt tiếp công dân Công an cấp xã: 2.160 lượt/67 công dân, 67 vụ việc

- Số lượt tiếp công dân của VKSND huyện: 22 lượt công dân, tiếp nhận 57 đơn khiếu nại tố cáo (thuộc thẩm quyền của VKS 09 đơn, chuyển 48 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết).

- Số lượt tiếp công dân của TAND huyện: 1.627 lượt công dân, tiếp nhận 15 đơn khiếu nại, tố cáo; đã xử lý 15 đơn khiếu nại, tố cáo.

### **7. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo 138 của huyện**

Ban Chỉ đạo 138 huyện và các xã, thị trấn đã thường xuyên bổ sung, kiện toàn theo đúng quy định, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các cơ quan, ban,

V28, của Bộ trưởng BCA về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong đồng bào tôn giáo” (2014-2024).

<sup>9</sup> Mô hình Tổ xung kích tự quản về ANTT; Mô hình Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tự giác gỡ bỏ lòng sắt, tạo lối thoát nạn thứ hai; Mô hình Vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo Cự chiến binh gương mẫu, vận động nhân dân sống tốt đời, đẹp đạo; Mô hình Camera an ninh; Mô hình Hội viên Hội nông dân tự quản về ANTT; Mô hình Thôn bản bảo đảm ANTT; Mô hình Xã không có tệ nạn ma túy; Mô hình Khu dân cư chấp hành tốt pháp luật về ANTT; Mô hình Bản biên giới không có ma túy; Mô hình Công nhân tự quản về ANTT, an toàn lao động; Mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC; Mô hình Thôn không có ma túy; Mô hình Điểm chữa cháy công cộng; Mô hình Khu dân cư đảm bảo trật tự an toàn giao thông; Mô hình Trường học an toàn, thân thiện, đảm bảo ANTT và chấp hành tốt luật giao thông đường bộ; Mô hình Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; Mô hình Toàn dân giúp đỡ người tái hòa nhập cộng đồng; Mô hình “Zalo – Vì bình yên cuộc sống”; Mô hình Quản lý, giáo dục và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; Mô hình An toàn giao thông đồng hành cùng em đến trường

ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương; sự ủng hộ giúp đỡ của Nhân dân, đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, bám sát các mục tiêu, yêu cầu đặt ra, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và đông đảo Nhân dân nên công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ được triển khai sâu rộng, triển khai quyết liệt, đồng bộ các kế hoạch, giải pháp góp phần bảo đảm ANTT, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

### **8. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện với các cơ quan đơn vị có liên quan**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng các kế hoạch, phương án và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị thực hiện tốt công tác phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng huyện theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, giải quyết ổn định các tình hình an ninh trật tự nổi lên tại địa bàn. Thực hiện tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện, tham gia diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh; chỉ đạo các xã, thị trấn diễn tập xã trong khu vực phòng thủ.

Các cơ quan tiến hành tố tụng Công an, Viện kiểm sát, Tòa án có sự phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận giải quyết, xét xử, nhất là đối với án hình sự, tổ chức họp liên ngành theo định kỳ và đối với các trường hợp cần thiết để xác định án trọng điểm, tiến hành điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh.

Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, với chính quyền, cơ quan, ban, ngành ở địa phương có liên quan trong việc giải quyết, xét xử các loại án, nhất là đối với các vụ án phức tạp, án trọng điểm. Giải quyết kịp thời các vụ án nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm và có ảnh hưởng đến xã hội.

VKSND huyện Quảng Ninh đã phối hợp với Cơ quan Công an huyện xây dựng Đề án an ninh, trật tự trên địa bàn trong đó xác định rõ địa bàn trọng điểm, tuyên trọng điểm từ đó có biện pháp đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm hiệu quả. Phối hợp tốt với Cơ quan điều tra, Tòa án và Đoàn biên phòng đóng trên địa bàn trong công tác bắt giữ và xử lý đối với các loại tội phạm phát sinh, không bỏ lọt tội phạm, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh trật tự tại địa phương.

Các cơ quan tiến hành tố tụng chọn 05 vụ án trọng điểm, 01 vụ án giải quyết theo thủ tục rút gọn để điều tra, truy tố, xét xử; tổ chức 17 phiên tòa trực tuyến, 15 phiên tòa xét xử lưu động, 19 phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao kỹ năng tranh tụng, xét xử tại phiên tòa theo yêu cầu cải cách tư pháp và tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Trong những năm qua, với sự quyết tâm cao, các lực lượng chức năng thực thi pháp luật huyện Quảng Ninh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy, tận tâm, khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đã chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương kịp thời giải quyết một số tình hình nổi lên, kiên quyết không để bị động, bất ngờ, không để

xảy ra các vụ việc phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình ANTT địa phương. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ, nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng, lĩnh vực trọng điểm; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc giải quyết các vụ án, trong đó có án trọng điểm được dư luận xã hội quan tâm, đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại vụ việc theo hạn định; đồng thời đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cùng tham gia bảo đảm ANTT trên địa bàn.

Tiếp tục coi trọng việc kết hợp giữa phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ và tấn công, trấn áp tội phạm. Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, lễ hội quan trọng của địa phương. Việc điều tra khám phá các vụ án được tiến hành kịp thời làm giảm nhiều loại tội phạm nghiêm trọng; đã chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến việc khai thác khoáng sản, cát sỏi lòng sông, phòng chống ma túy. Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm tiếp tục được quan tâm chỉ đạo sâu sát, thực hiện quyết liệt các biện pháp công tác, xác lập nhiều chuyên án lớn, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; công tác xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, công tác nắm bắt thông tin vụ việc kịp thời, giải quyết mâu thuẫn ngay từ cơ sở khi mới phát sinh góp phần ngăn chặn và kiềm chế sự gia tăng tội phạm, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác phòng, chống tội phạm còn có một số tồn tại hạn chế, đó là:

Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân tại một số địa phương thiếu thường xuyên, việc thực hiện có nơi còn chung chung, hình thức, thiếu giải pháp cụ thể, thiết thực.

Công tác nắm, đánh giá, dự báo tình hình tội phạm đôi lúc chưa kịp thời, chưa toàn diện; kết quả đấu tranh PCTP có lúc có nơi chưa đáp ứng yêu cầu thực tế, nhất là tội phạm lừa đảo trên không gian mạng; công tác phòng ngừa xã hội còn một số nội dung chưa thiết thực, hiệu quả chưa cao; một số loại tội phạm xâm phạm TTXH có xu hướng tăng, nhất là nhóm tội phạm ma túy, tội phạm xâm phạm sở hữu (trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản). Hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 ở một số xã, thị trấn chưa hiệu quả.

Công tác phòng chống tội phạm về ma túy còn gặp nhiều khó khăn, tình hình mua bán, sử dụng ma túy tổng hợp có chiều hướng gia tăng, đối tượng ngày càng trẻ hóa.

Tình hình tranh chấp đất đai, nợ xấu do vay vốn, vỡ hụi, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn, vi phạm pháp luật trên không gian mạng xuất hiện nhiều phương thức, thủ đoạn mới tinh vi chưa được ngăn chặn kịp thời.

Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và cấp ủy, chính quyền địa phương với lực lượng Công an trong đấu tranh PCTP và vi phạm pháp luật còn thiếu sự chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Việc đối thoại, giải quyết một số vụ việc khiếu kiện còn dễ dây dưa, kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân.

Chất lượng một số bản án còn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp; vẫn còn trường hợp thu thập, đánh giá chứng cứ, áp dụng pháp luật chưa chính xác... dẫn đến vẫn còn án bị sửa, hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán; một số bản án, quyết định gửi cho Viện kiểm sát chưa đảm bảo thời gian quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; cơ sở vật chất, trang thiết bị cho xét xử trực tuyến, phòng tạm giam đối tượng còn chưa đáp ứng yêu cầu.

Sự phát triển của khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo AI và yêu cầu đổi mới trong công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội nên một số cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng thực thi pháp luật năng lực, trình độ, khả năng tiếp cận còn chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ; công tác tổng kết, rút kinh nghiệm chưa được thường xuyên, việc nắm bắt tình hình, diễn biến tội phạm để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo cơ quan trong công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội có lúc còn thiếu kịp thời.

### **3. Nguyên nhân**

Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thật sự quyết liệt trong chỉ đạo công tác PCTP; ý thức phòng ngừa tội phạm và nhận thức về pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể với lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng chống tội phạm có lúc còn thiếu chặt chẽ, thường xuyên.

Sự kích động, xúi dục của những kẻ xấu, cùng với tác động mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường, trình độ học vấn của một bộ phận người dân còn thấp, tâm lý thích tham gia các hội nhóm, mê tín dị đoan nên rất dễ bị các đối tượng xấu lôi kéo, dụ dỗ tham gia khiêu nại, khiêu khích, tập trung gây rối đông người, đăng tải các thông tin không đúng sự thật trên mạng xã hội, tham gia các loại tà giáo, các tôn giáo chưa được công nhận hợp pháp.

Một bộ phận thanh thiếu niên bị ảnh hưởng bởi các trò chơi bạo lực, các thông tin trên mạng xã hội chưa được kiểm chứng, những trào lưu, văn hóa không lành mạnh từ bên ngoài gây ảnh hưởng đến tâm lý và nhận thức trong đời sống xã hội dẫn đến hành vi lệch chuẩn, thực hiện hành vi phạm tội.

Nhận thức của một số cán bộ, viên chức, một bộ phận người dân còn thấp, còn có tư tưởng “Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm là của lực lượng Công an”, thiếu sự quan tâm, phối hợp với lực lượng Công an, lực lượng thực thi pháp luật trong đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật.

Số lượng biên chế cán bộ nghiệp vụ cho VKS, Tòa án còn ít trong khi số lượng đơn, án các loại phải giải quyết tương đối lớn nên hoạt động xét xử, công tác hành chính tư pháp còn gặp khó khăn, hạn chế nhất định.

Trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho hoạt động của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu, như cơ quan Tòa án phòng xét xử nhỏ, thiếu phòng làm việc cho cán bộ công chức, Hòa giải viên, thiếu thiết bị phục vụ cho phiên tòa trực tuyến, nhà tạm giam công an huyện còn chưa đảm bảo theo quy định... ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

Một số vụ án gặp khó khăn trong quá trình thu thập chứng cứ do một số cơ quan chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án, chưa làm đúng trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật. Các đương sự thiếu hợp tác, việc thu thập tài liệu,

chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án chưa đầy đủ nên ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết án

Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chậm hướng dẫn, giải thích, tạo kẽ hở cho các đối tượng lợi dụng hoạt động phạm tội và vi phạm pháp luật; một số Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, chưa nỗ lực, chủ động trong giải quyết xử lý vụ việc, thiếu quyết liệt trong xác minh thu thập chứng cứ, nắm bắt tình hình cơ sở; nhận thức về pháp luật, chuyên môn của một số Hội thẩm nhân dân còn có phần hạn chế dẫn đến chất lượng xét xử một số vụ án chưa cao.

Sự tham gia, phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, các thôn, các lực lượng chuyên ngành có lúc chưa chặt chẽ, còn tồn tại tâm lý xem công tác bảo đảm ANTT, PCTP là trách nhiệm của lực lượng Công an.

Việc bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm cho các lực lượng thực thi pháp luật, Công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở còn chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

##### **1. Đối với UBND huyện, Ban chỉ đạo 138 huyện**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các Kết luận của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo ANTT, PCTP và TNXH trong tình hình mới; các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an về công tác PCTP. Tập trung chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng chương trình, kế hoạch PCTP hàng năm để điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp phù hợp với đặc điểm địa bàn, đặc điểm tội phạm trên địa bàn huyện trong tình hình mới.

- Chỉ đạo đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa xã hội; tập trung xây dựng, phát triển phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. Rà soát, kiện toàn các tổ chức quần chúng PCTP ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ PCTP, trong đó phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận, Công đoàn, Cựu Chiến binh, Hội Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ... đặc biệt, duy trì phát huy hiệu quả mô hình “tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải” về ANTT ở cơ sở.

- Chỉ đạo các lực lượng chuyên trách triển khai khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ, nắm chắc tình hình, tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng nổi lên để có các biện pháp đấu tranh. Chỉ đạo lực lượng Công an thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm nhằm tập trung lực lượng đấu tranh mạnh mẽ các loại tội phạm hoạt động theo ổ, nhóm, tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua không gian mạng, tội phạm và vi phạm pháp luật về tài nguyên môi trường, khoáng sản, buôn lậu, gian lận thương mại...

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác điều tra, xử lý tội phạm; công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố; không để oan, sai, bức cung, nhục hình trong hoạt động điều tra tố tụng.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT phục vụ công tác PCTP, vi phạm pháp luật, nhất là quản lý VK, VLN, CCHT; quản lý cư trú, các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát tại các địa bàn trọng điểm, chủ

động phòng ngừa tội phạm, giữ gìn trật tự công cộng, không để tội phạm lộng hành hoặc lợi dụng hoạt động.

- Chủ động nắm, phân tích, dự báo tình hình từ sớm, từ xa; kịp thời tham mưu, đề xuất các chủ trương, đổi sách phù hợp nhằm giữ vững sự ổn định chính trị, ANTT, PCTP, phát triển kinh tế xã hội.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự; khai thác tối đa hiệu quả của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các yêu cầu quản lý xã hội. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

- Tăng cường các nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí cho các lực lượng thực thi pháp luật, Công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trong công tác đảm bảo ANTT, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật.

- Ban Chỉ đạo 138 huyện thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, điều phối trong hoạt động phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Chỉ đạo các lực lượng mở các đợt cao điểm đấu tranh trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật trên từng lĩnh vực cụ thể, trọng tâm là tội phạm hình sự, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ thông tin, lừa đảo trên không gian mạng; tội phạm vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tội phạm, vi phạm về môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép.

## **2. Đối với Công an huyện**

- Đẩy mạnh các biện pháp quản lý chặt chẽ các tuyến, địa bàn trọng điểm và đối tượng phức tạp; chủ động phối hợp với các lực lượng liên quan triển khai kế hoạch, phương án công tác, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, vô hiệu hoá hoạt động của các loại tội phạm.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, nhằm nâng cao ý thức bảo vệ quyền, tính mạng, tài sản của người dân, để Nhân dân nhận thức được tầm quan trọng của công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Chú trọng phối hợp với các cơ quan, báo chí địa phương kết hợp tuyên truyền pháp luật và các phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội của các loại tội phạm để nhân dân cảnh giác phòng ngừa. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện.

- Tổ chức các đợt ra quân, tấn công trấn áp tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản, tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng....tổ chức điều tra, mật phục bắt xử lý nghiêm số đối tượng thanh niên đi xe máy nẹt pô, phóng nhanh, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng..... nâng cao uy tín của lực lượng Công an đối với chính quyền và Nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp với các lực lượng, các cơ quan chức năng tăng cường tuần tra kiểm soát, đảm bảo ANTT, ATGT trên địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời có biện pháp răn đe, giáo dục các đối tượng có ý định phạm tội.

## **3. Đối với Viện kiểm sát nhân dân huyện**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp, đặc biệt chú trọng quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các Nghị quyết, Chỉ thị của VKSND tối cao, của VKSND tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác hàng năm.

- Rà soát các quy định của pháp luật có liên quan để có đánh giá kết quả, hiệu quả việc thực thi các quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ được giao trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp nói chung và kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự theo thẩm quyền nhằm đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống vi phạm, tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Có giải pháp tự kiểm tra và thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng với quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong việc khắc phục những hạn chế đã chỉ ra nhằm thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp đảm bảo các hoạt động kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được kịp thời, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện theo thẩm quyền.

- Thực hiện công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan như Công an, Tòa án, Thi hành án của huyện nhằm nâng cao hiệu quả và tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phối hợp tổ chức bồi dưỡng, trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Nhằm tạo sự thống nhất, chính xác trong cách hiểu các quy định của pháp luật cũng như nhận định về quan điểm xử lý vụ án. Từ đó, hạn chế việc trả hồ sơ điều tra bổ sung do các cơ quan tiến hành tố tụng còn có quan điểm khác nhau.

- Thường xuyên đánh giá kết quả, hiệu quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp và có kế hoạch thực hiện tốt công tác này đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cần đánh giá kết quả, hiệu quả trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm; giám định tư pháp để có kiến nghị phù hợp.

- Tăng cường tham mưu hiệu quả cho cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND huyện và hoạt động quản lý; tiếp tục thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính, chuyển đổi số, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động.

#### **4. Đối với Tòa án nhân dân huyện**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp, đặc biệt chú trọng quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội về công

tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các Nghị quyết, Chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao về lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác hàng năm.

- Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại vụ án, phần đầu đạt và vượt các chỉ tiêu của Quốc hội giao về tỷ lệ và chất lượng giải quyết các loại vụ, việc.

- Trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như việc vi phạm thời hạn tạm giam trong quá trình chuẩn bị xét xử; việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù phải đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. Đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp và các vụ án dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ án do Ban chỉ đạo của huyện về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi chỉ đạo.

- Trong công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính: Khắc phục có hiệu quả việc tạm đình chỉ không có căn cứ pháp luật, gia hạn thời hạn xét xử; đẩy mạnh hòa giải, đối thoại; thực hiện nguyên tắc tranh tụng, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, đảm bảo công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án cho các cá nhân và tổ chức, từ đó đẩy mạnh hoạt động hòa giải, đối thoại trước khi Tòa án thụ lý hồ sơ vụ việc.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ, việc.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án và hoạt động quản lý; tiếp tục thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, đặc biệt là việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân.

- Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm nguồn lực, trong đó tập trung kiến nghị hoàn thiện thể chế pháp luật, nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò đặc thù của Tòa án, từ đó có cơ chế bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện quyền tư pháp. Tăng cường cơ sở vật chất của hệ thống Tòa án nhân dân huyện theo hướng đồng bộ, hiện đại, xứng đáng với vị thế của cơ quan tư pháp. Có đề xuất cơ chế tài chính chuyên biệt, phân bổ ngân sách đáp ứng yêu cầu công tác của Tòa án.

- Xây dựng Tòa án điện tử để chuyển một phần hoạt động của Tòa án từ không gian thực sang không gian số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Tòa án, phục vụ người dân tiếp cận công lý thuận lợi, nhanh chóng, hướng tới thực thi và nâng cao năng lực quản trị Tòa án trên nền tảng số, góp phần cung cấp các dịch vụ tư pháp công để phục vụ người dân tốt hơn, hỗ trợ thẩm phán nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động, triển khai các hoạt động tố tụng trực tuyến, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án và để kết nối với các nền tảng số khác nhằm chia sẻ tài nguyên và phục vụ cho tiến trình xây dựng xã hội số, kinh tế số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành.

### 5. Đối với UBND và Công an các xã, thị trấn

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật, đề cao cảnh giác cho Nhân dân trên địa bàn xã.

- Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, tăng cường công tác nắm tình hình, phòng ngừa, loại trừ từ sớm, từ xa, từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các vấn đề phức tạp về ANTT. Chú trọng đi sâu vào từng lĩnh vực, chuyên đề cụ thể, tập trung vào địa bàn, đối tượng phức tạp, phân tích, đánh giá, dự báo và đề xuất được các biện pháp giải quyết các tình hình, vụ việc phát sinh.

- Tham mưu ban hành các nghị quyết, kế hoạch, phương án, tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, không để tội phạm lộ hành, gây nhức nhối trong Nhân dân. Xử lý nghiêm các đối tượng, các hành vi vi phạm pháp luật.

- Quan tâm, chỉ đạo phát huy tính tích cực, chủ động của quân chúng Nhân dân trong phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư; gắn trách nhiệm của gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm.

- Nâng cao mối quan hệ phối hợp giữa các lực lượng trong công tác bảo đảm ANTT, PCTP và TNXH.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm cho lực lượng Công an xã, thị trấn, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm ANTT trong tình hình mới.

- Quan tâm, hỗ trợ thêm kinh phí chi thường xuyên cho lực lượng Công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trong công tác đảm bảo ANTT, tuần tra, kiểm soát, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật.

Trên đây là kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện./.

#### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND, UBMT TQVN huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- Công an, VKSND, TAND huyện;
- HĐND, UBND, Công an các xã, TT;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**



**TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN  
Hoàng Xuân Thiết**